

ĐỀ XUẤT MỘT SỐ GIẢI PHÁP QUẢN LÝ

TÀI LIỆU LƯU TRỮ NHÂN DÂN ¹

TS. Phạm Thị Diệu Linh²

Th. s. Lã Thị Duyên³

Từ khóa: tài liệu lưu trữ, tài liệu lưu trữ nhân dân, tài liệu lưu trữ cá nhân, gia đình, dòng họ, quản lý nhà nước về lưu trữ, chính sách lưu trữ, sưu tầm tài liệu, phân hạng tài liệu, dữ liệu lưu trữ, lưu trữ học.

Tóm tắt: Bài viết giới thiệu một số giải pháp để quản lý và phát huy giá trị tốt hơn tài liệu lưu trữ nhân dân. Các giải pháp gồm hai nhóm: nhóm do ngành lưu trữ chủ trì thực hiện và nhóm do vai trò điều phối vĩ mô của chính phủ.

Tài liệu lưu trữ nhân dân là tài liệu do cá nhân, nhóm cá nhân có quan hệ huyết thống hoặc các gia đình, cộng đồng người, các tổ chức tư nhân tạo ra hay nhận được, không phân biệt về nội dung hay hình thức vật lý của tài liệu, được lựa chọn để lưu trữ.¹ Tài liệu lưu trữ nhân dân phong phú về nội dung, đa dạng về hình thức, lại thuộc quyền sở hữu của nhiều chủ thể khác nhau, đồng thời là đối tượng sưu tầm, bảo quản và sử dụng của cả cơ quan lưu trữ, thư viện, bảo tàng công và tư. Vì lẽ này, việc quản lý tài liệu lưu trữ nhân dân của ngành lưu trữ phải đảm bảo mục tiêu cao nhất là: *bảo quản an toàn và phát huy tốt các giá trị của tài liệu lưu trữ thuộc Phong Lưu trữ Quốc gia Việt Nam*. Đồng thời, mục tiêu này phải *phù hợp với các giá trị thời đại, tôn trọng quyền và lợi ích chính đáng của chủ sở hữu, giảm cạnh tranh không cần thiết và tăng khả năng hợp tác cùng có lợi* giữa các cơ quan, tổ chức tương đồng về chức năng nhằm thực hiện tốt mục tiêu trên.

Trong các giải pháp dưới đây, ba giải pháp đầu tiên đề xuất cho các cơ quan quản lý nhà nước phối hợp với các tổ chức nghề nghiệp như Hội Lưu trữ Việt Nam, các cơ quan nghiên cứu, các đơn vị phát triển công nghệ... các bảo tàng, thư viện xây dựng và triển khai những kế hoạch, chương trình, dự án, đề án chung nhằm chia sẻ chuyên môn, nguồn lực, hỗ trợ nhau sưu tầm, bảo quản và phục vụ cộng đồng tốt hơn. Những giải pháp sau đó có mục đích chính là khẳng định tính đặc thù

¹ Bài viết tóm lược một phần kết quả luận án tiến sĩ *Chính sách quản lý tài liệu lưu trữ nhân dân ở Việt Nam* của Phạm Thị Diệu Linh và đề tài khoa học cấp Bộ *Quản lý nhà nước về lưu trữ tài liệu cá nhân, gia đình, dòng họ* do Lã Thị Duyên chủ trì.

² Giảng viên Khoa Lưu trữ học và Quản trị văn phòng, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn (Đại học Quốc gia Hà Nội)

³ Phó giám đốc Trung tâm Lưu trữ quốc gia III

chuyên sâu của ngành lưu trữ, xác lập vị thế của các cơ quan lưu trữ so với các bảo tàng, thư viện trong các hoạt động tương tự nhau.

1.1. Nghiên cứu đánh giá phân loại và xếp hạng tài liệu lưu trữ nhân dân

Hiện nay, tuy chưa có những nghiên cứu, công bố chính thức hoặc chỉ dẫn đầy đủ từ đơn vị nghiên cứu và cơ quan quản lý nhà nước, nhưng về cơ bản, tài liệu lưu trữ nói chung và tài liệu lưu trữ nhân dân nói riêng đang được phân hạng theo các nhóm cơ bản là:

- Tài liệu lưu trữ nhân dân có ý nghĩa quốc gia - dân tộc: gồm những tài liệu về chủ quyền lãnh thổ, an ninh quốc gia; về các nhân vật và sự kiện tiêu biểu của quốc gia, dân tộc; phản ánh những đặc trưng, yếu tố bản sắc văn hóa tộc người trên lãnh thổ Việt Nam;...

- Tài liệu lưu trữ nhân dân có ý nghĩa địa phương: gồm những tài liệu của các dòng họ tiêu biểu, cá nhân lịch sử tiêu biểu của địa phương; tài liệu về các hoạt động, lễ hội, sinh hoạt cộng đồng, thể hiện bản sắc văn hóa của địa phương; phản ánh các sự kiện và giai đoạn lịch sử tiêu biểu của địa phương;...

- Tài liệu lưu trữ nhân dân có ý nghĩa đối với cá nhân, gia đình, dòng họ, cộng đồng: gồm tài liệu do các cá nhân, gia đình, dòng họ, cộng đồng tự bảo quản và sử dụng theo nhu cầu và phục vụ lợi ích của họ.

Cách phân loại để quản lý như trên đã có tác dụng trong một thời gian dài nhưng lại khiến tài liệu được bảo quản xa khỏi cộng đồng hiểu rõ nhất về giá trị tài liệu, và xa khỏi địa phương có thể phát huy giá trị tài liệu tốt nhất. Cho nên, để quản lý tốt hơn tài liệu lưu trữ nhân dân theo hướng bảo quản an toàn và phát huy giá trị có hiệu quả, *các cơ quan, cộng đồng và người dân cần sử dụng đồng thời các tiêu chí trên với việc phân hạng tài liệu dựa trên nhu cầu sử dụng*ⁱⁱ cũng như xét đến các quyền đầy đủ của chủ sở hữu và của cộng đồng nơi tài liệu được hình thành. Với cách tiếp cận này, các lưu trữ nhà nước sẽ quan tâm tới những tài liệu phục vụ tốt cho cả nhà nước và nhiều độc giả khác nhau trong xã hội, còn chủ sở hữu chú ý nhiều hơn tới tài liệu phục vụ nhu cầu của chính họ.

1.2. Xây dựng và chia sẻ cơ sở dữ liệu số hóa tài liệu lưu trữ nhân dân

Thực tế là, rất nhiều tài liệu lưu trữ cá nhân, gia đình, dòng họ đã được các thư viện tiến hành số hóa. Tiêu biểu trong số đó là Dự án tài liệu Hán – Nôm của Thư viện Quốc gia Việt Nam, Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam, Viện Nghiên cứu Hán – Nôm và thư viện của nhiều trường đại học khácⁱⁱⁱ. Hoạt động này chủ

yếu phục vụ nhu cầu nghiên cứu, sử dụng tài liệu hướng đến đối tượng người đọc khá cụ thể. Trong khi đó, các cơ quan lưu trữ lại có thể mạnh với kho tài liệu châu bản đã số hóa cùng rất nhiều tài liệu công khác có giá trị. Việc liên thông và tích hợp các dữ liệu này sẽ giúp ích tốt hơn cho các học giả, nhà nghiên cứu và giảm bớt chi phí sưu tầm, số hóa tài liệu trùng giữa các cơ quan. Cho nên, các cơ quan lưu trữ, thư viện, bảo tàng có thể cùng xây dựng một cổng thông tin chung để người sử dụng chỉ thông qua một cổng thông tin có thể tiếp cận danh mục và sử dụng tài khoản đã đăng ký để tiếp cận dữ liệu đã số hóa tại các kho tài liệu, tư liệu khác nhau.

1.3. Cùng sản xuất sản phẩm giới thiệu, quảng bá, phát huy giá trị tài liệu lưu trữ nhân dân

Sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin hỗ trợ rất tốt cho các cơ quan lưu trữ, thư viện, bảo tàng trong hoạt động tuyên truyền, giới thiệu, hướng dẫn nghiệp vụ đến người dân. Với mục tiêu “*mỗi người dân có thể trở thành một nhà lưu trữ*”, việc đẩy mạnh hỗ trợ, phổ biến kiến thức về kỹ thuật sắp xếp, bảo quản theo đặc thù của tài liệu lưu trữ nhân dân và điều kiện bảo quản tại cộng đồng của người dân cùng với giới thiệu thủ tục hiến tặng, ký gửi tài liệu,... sẽ có tác dụng tích cực. Song, thay vì chỉ dựa vào các cơ quan thông tấn – báo chí, các đơn vị truyền thông chuyên nghiệp với chi phí cao như trước đây, hiện nay các cơ quan lưu trữ, thư viện, bảo tàng có thể cùng chia sẻ ý tưởng, kịch bản, nguồn lực, bối cảnh,... để thực hiện các chiến dịch truyền thông đều đặn hàng tháng, hàng quý với các bài viết, video tự làm trên ứng dụng miễn phí cho điện thoại di động và đăng tải trên các kênh cho phép chia sẻ rộng rãi và tăng tương tác. Không chỉ cùng chia sẻ tài liệu có chung chủ đề để triển lãm, các bên còn thường xuyên thông báo cho nhau và cùng giới thiệu các chương trình của nhau đến người sử dụng để bạn đọc tại cơ quan này có thể biết thêm về hoạt động của cơ quan khác theo mối quan tâm của họ. Các lưu trữ, thư viện, bảo tàng có thể cùng phối hợp biên tập xuất bản ấn phẩm theo các chủ đề với nguồn tài liệu xuyên suốt ở nhiều cơ quan.

1.4. Xây dựng và phổ biến thủ tục ký gửi, hiến tặng, mua – bán tài liệu

Từ kết quả của phân hạng tài liệu lưu trữ nhân dân cùng với việc đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến kiến thức về lưu trữ, cải thiện hình ảnh về cơ quan lưu trữ trong cộng đồng, các quy trình, thủ tục ký gửi, hiến tặng, mua – bán tài liệu lưu trữ cá nhân, gia đình, dòng họ phải được xây dựng chi tiết với sự tham gia góp ý của nhiều phía. Các quy trình này nên chú ý đến các vấn đề cơ bản sau đây:

- Đúng pháp luật lưu trữ nhưng linh hoạt để khả thi khi áp dụng vào thực tiễn: Tài liệu lưu trữ cá nhân, gia đình, dòng họ thuộc sở hữu của công dân nên công dân cần được tôn trọng quyền lựa chọn ký gửi, hiến tặng, bán tài liệu cho nơi nào họ muốn, miễn là việc chuyển đổi sở hữu này không vi phạm pháp luật về bảo vệ bí mật và chuyển tài liệu ra nước ngoài.

- Quy trình, thủ tục phải thuận lợi nhất cho công dân: Các cơ quan lưu trữ nên cung cấp hệ thống biểu mẫu, tài liệu hướng dẫn và nhân viên hướng dẫn để hỗ trợ tích cực cho chủ sở hữu khi cần. Trong trường hợp tài liệu lưu trữ sau khi thẩm định không đạt tiêu chuẩn để tiếp nhận vào lưu trữ lịch sử thì các lưu trữ lịch sử nên hướng dẫn, hỗ trợ công dân tự bảo quản hoặc liên hệ giúp tới các thư viện, bảo tàng, trung tâm thông tin – tư liệu phù hợp để cá nhân, gia đình, dòng họ tiếp tục thực hiện nguyện vọng của họ.

- Quy trình, thủ tục phải phù hợp với luật pháp của nhiều ngành liên quan và tiệm cận với xu hướng của thế giới: Đây là một tất yếu khách quan vì thông tin trong tài liệu lưu trữ cá nhân, gia đình, dòng họ chứa đựng nhiều nội dung thuộc về các ngành khác như khoa học, nghệ thuật, chính trị, y tế, ... Việc tiếp nhận hoặc sưu tầm tài liệu này phải đặc biệt chú ý tới các quy định của ngành khác liên quan đến nội dung đó để vừa đảm bảo thông tin sẽ được tổ chức sử dụng rộng rãi, vừa bảo vệ được cơ quan lưu trữ, chủ sở hữu, cá nhân, tổ chức được đề cập trong tài liệu. Các lưu trữ viên cũng cần được đào tạo để phân biệt rõ các quyền về sở hữu tài liệu và sở hữu trí tuệ đối với thông tin trong tài liệu để tư vấn cho công dân được tốt hơn.

Các quy trình được dự thảo nên có quá trình áp dụng thử nghiệm và điều chỉnh từng bước. Để việc áp dụng được thuận tiện, quy trình nên được thông báo, chia sẻ, phổ biến rộng rãi trên nhiều kênh thông tin khác nhau để người dân, các chủ sở hữu nhanh chóng tiếp cận và được hỗ trợ giải đáp, tư vấn khi cần thiết.

1.5. Triển khai các kế hoạch sưu tầm mới và độc đáo

Những kế hoạch sưu tầm mới và độc đáo sẽ tạo ra ưu thế của các lưu trữ trong so sánh tương quan với các bảo tàng, thư viện. Các hướng sưu tầm mới này nên tập trung vào hai dạng chính:

* Tài liệu lưu trữ phục vụ các trào lưu nghiên cứu mới

Các cơ quan quản lý nên giao nhiệm vụ cho các cơ quan lưu trữ, cơ quan nghiên cứu khoa học về lưu trữ hoặc phối hợp với các trường đại học, viện nghiên cứu,

các chuyên gia nghiên cứu độc lập để tìm hiểu các khuynh hướng, trào lưu mới, những khó khăn của nhà nghiên cứu do thiếu tài liệu nhằm định hướng cho các nhiệm vụ sưu tầm. Khi tiến hành hoạt động này, các cơ quan lưu trữ cần lưu ý rằng có những trường hợp, nhà sử học lựa chọn một chủ đề nghiên cứu nào đó vì chủ đề đó có nguồn tài liệu phong phú, khả thi để triển khai; và ngược lại có những chủ đề không thể trở thành trào lưu vì quá thiếu tài liệu. Do vậy, nếu sưu tầm được những bộ sưu tập tài liệu đáng kể thì chính các cơ quan lưu trữ sẽ trở thành người định hướng cho các nghiên cứu lịch sử. Điều tương tự cũng xảy ra với các nghiên cứu của các ngành khoa học khác.

* Tài liệu lưu trữ cho lịch sử của tương lai và lịch sử của nhân dân

Ngày hôm nay là lịch sử của ngày mai; và lịch sử của dân tộc không chỉ là lịch sử của chính quyền mà còn do các cộng đồng, những người dân cụ thể cùng kiến tạo nên chúng. Vì thế, những sự kiện, những dấu ấn và con người tiêu biểu của ngày hôm nay cần được tiếp cận để lưu giữ tài liệu ngay lập tức. Ví dụ như Cộng đồng lưu trữ quốc tế ICA và thành viên của cộng đồng này tại Asean là Sarbica đã liên tục kêu gọi các lưu trữ trên khắp thế giới và ở Đông Nam Á hãy sưu tầm và lưu giữ tài liệu về đại dịch nhằm lưu giữ ký ức của nhân loại về một thời kỳ lịch sử biến động và đáng nhớ này. Tuy vậy, trừ các trung tâm xử lý dữ liệu phục vụ kiểm soát dịch bệnh, cho đến nay chưa có cơ quan lưu trữ nào ở Việt Nam tiến hành hoặc kêu gọi, vận động các cơ quan, tổ chức, cá nhân chủ động lưu giữ những tài liệu, dữ liệu như vậy cho mục đích nghiên cứu lịch sử - xã hội về sau.

Hoạt động này đòi hỏi một đội ngũ giám tuyển (chuyên gia sưu tầm) có tri thức, hiểu biết về lịch sử, văn hóa, xã hội và lưu trữ, làm việc chuyên tâm và nhạy bén để tiếp cận được tài liệu. Đội ngũ này có thể là viên chức, công chức chuyên trách trong các cơ quan lưu trữ, và cũng có thể là đội ngũ nghiên cứu viên, nhà nghiên cứu từ các cơ quan chuyên môn được tuyển dụng theo hợp đồng công việc cụ thể.

1.6. Liên kết, hợp tác đa dạng nhằm tìm kiếm nguồn lực xã hội hóa

Nguồn lực xã hội hóa sẽ giúp giảm chi phí đầu tư của nhà nước và tập trung vào các mục tiêu cho từng dự án khả thi. Nguồn lực xã hội hóa chỉ có được khi các cơ quan lưu trữ tạo được mối quan hệ làm việc tốt với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan ở cả trong và ngoài nước. Dự án FAMLAB (phim, lưu trữ và thử nghiệm âm nhạc) do Hội đồng Anh bảo trợ khởi động từ tháng 4 năm 2018 là một chương trình hiếm hoi dành riêng một số nội dung cho lưu trữ, có tính sáng tạo, hiện đại và kinh phí đầu tư không nhỏ nhưng dường như các cơ quan lưu trữ

ở Việt Nam chưa tiếp cận được. Chủ động phối hợp với các đơn vị tư nhân trong các dự án sưu tầm thông qua các dự án tiệm cận gần hơn với các giá trị lịch sử, văn hóa của cộng đồng là giải pháp phù hợp hơn để nhận được sự quan tâm và đồng hành của các nhà tài trợ, nhóm dân cư, tổ chức phi chính phủ.

Về cơ bản, ngành lưu trữ có thể thực hiện nhiều nhiệm vụ đa dạng để quản lý tốt hơn tài liệu lưu trữ nhân dân.

ⁱ Định nghĩa theo luận án tiến sĩ “Chính sách quản lý tài liệu lưu trữ nhân dân ở Việt Nam” có chỉnh sửa, bổ sung và cập nhật theo tiếp cận mới của cộng đồng lưu trữ Anh ngữ (English Archivists).

ⁱⁱ Xem ma trận đánh giá nhu cầu sử dụng tài liệu lưu trữ của Nhà nước và nhân dân trong luận án tiến sĩ Chính sách quản lý tài liệu lưu trữ nhân dân tại Việt Nam do Phạm Thị Diệu Linh thực hiện.

ⁱⁱⁱ Xem thông tin khảo sát trong luận án tiến sĩ Chính sách quản lý tài liệu lưu trữ nhân dân tại Việt Nam.